

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tên bài học/chủ đề <i>Khối lớp 8</i>	Tuần 4, Tiết 13: TRƯỜNG TỪ VỰNG
Hoạt động 1: Tìm hiểu khái niệm Trường từ vựng:	1. Hãy chỉ ra nét nghĩa chung của các từ: bút, thước, cặp, sách? 2. Thế nào là trường từ vựng? 3. Tìm các trường từ vựng về mắt ? 4. Từ cao có thể tham gia được vào những trường từ vựng nào?

BÀI GHI CỦA HỌC SINH

Tuần 4, Tiết 13: **TRƯỜNG TỪ VỰNG**

I. Thế nào là trường từ vựng?

1. Khái niệm:

* Ví dụ: mặt, mắt, da, gò má, đùi, đầu, cánh tay, miệng -> Chỉ bộ phận trên cơ thể con người.

=> **Trường từ vựng.**

*Ghi nhớ:(SGK/tr.20.)

2. Lưu ý về trường từ vựng:

- Một trường từ vựng có thể bao gồm nhiều trường từ vựng nhỏ hơn.
- Một trường từ vựng có thể bao gồm những từ khác biệt nhau về từ loại
- Do hiện tượng từ nhiều nghĩa, một từ có thể thuộc nhiều trường từ vựng khác nhau.

II. Luyện tập: HS làm bài tập ở sách giáo khoa trang 49-50 (HS hoàn thành bài tập sau đó nộp lại cho GV)

HỌC SINH LÀM BÀI TẬP

Bài 1: Đọc văn bản *Trong lòng mẹ* của Nguyên Hồng, tìm các từ thuộc trường từ vựng "người ruột thịt".

Bài 2: Đặt tên trường từ vựng cho mỗi dãy từ dưới đây:

- a) lưới, nơm, câu
- b) tủ, rương, hòm, va-li, chai, lọ
- c) đá, đập, giẫm, xéo
- d) buồn vui, phấn khởi, sợ hãi
- e) hiền lành, độc ác, cởi mở
- g) bút máy, bút bi, phấn, bút chì

Bài 3: Các từ in đậm trong đoạn văn sau đây thuộc trường từ vựng nào?

Vì tôi biết rõ, nhắc đến mẹ tôi, cô tôi chỉ có ý gieo rắc vào đầu óc tôi những **hoài nghi** để tôi **khinh miệt** và **ruồng rẫy** mẹ tôi, một người đàn bà bị cái tội là góa chồng, nợ nần túng quá, phải bỏ con cái đi tha hương cầu thực. Nhưng đời nào tình **thương yêu** và lòng **kính mến** mẹ tôi lại bị những **rắp tâm** tanh bẩn xâm phạm đến...

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tên bài học/chủ đề <i>Khối lớp 8</i>	Tuần 4, Tiết 14: TỪ TƯỢNG HÌNH, TỪ TƯỢNG THANH
Hoạt động 1: Đọc , phân tích ví dụ tìm hiểu đặc điểm, công dụng của từ tượng hình, tượng thanh	1/ Hãy đọc lên các từ mô phỏng âm thanh của loài vật? 2/ Thử liệt kê các từ mô phỏng hình dáng của người hoặc vật? 3/ Từ tượng hình, tượng thanh có đặc điểm, công dụng gì? 4/ Đặt câu có chứa từ tượng hình, tượng thanh?

BÀI GHI CỦA HỌC SINH

Tuần 4, Tiết 14: **TỪ TƯỢNG HÌNH, TỪ TƯỢNG THANH**

I/Đặc điểm, công dụng:

1. Ví dụ: * Nhận xét:

- Các từ: *móm mém, xồng xọc, vật vờ, rữ rượi, xộc xệch, sòng sọc* → gọi tả dáng vẻ, trạng thái của sự vật → **từ tượng hình**.

- Các từ: *hu hu, ư ử* → mô phỏng âm thanh → **từ tượng thanh**.

2. Ghi nhớ (SGK/49)

II. Luyện tập: HS làm bài tập ở sách giáo khoa trang 49-50 (HS hoàn thành bài tập sau đó nộp lại cho GV)

HỌC SINH LÀM BÀI TẬP

1. Bài tập 1 :Tìm từ tượng hình, tượng thanh trong những câu sau đây:

-Thằng Dần vực đầu vừa thối vừa húp soàn soạt. Chị Dậu rón rén bưng một bát lớn đến chỗ chồng nằm.

- Vừa nói hần vừa bịch luôn vào ngực chị Dậu mấy bịch rồi lại sấn đến để trói anh Dậu.

- Cai lệ tát vào mặt chị một cái đánh bốp, rồi hần cứ nhảy bào cạnh anh Dậu.

- Rồi chị túm lấy cổ hần, ấn dúi ra cửa. Sức leo khoẻo của anh chàng nghiện chạy không kịp với sức xô đẩy của người đàn bà lực điền, hần ngã chổng quèo trên mặt đất, miệng vẫn nham nhảm thét trối vợ chồng kẻ thiếu suu.

2. Bài tập 4 (sgk/50) : Đặt câu với các từ: lắc rắc, lã chã, lảm nhảm

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tên bài học/chủ đề <i>Khối lớp 8</i>	Tuần 4, Tiết 15: TỪ NGỮ ĐỊA PHƯƠNG VÀ BIỆT NGỮ XÃ HỘI
Hoạt động 1: <i>Tìm hiểu khái niệm</i>	1/ Thế nào là từ ngữ địa phương và biệt ngữ xã hội? Cho ví dụ? 2/Tác dụng của việc sử dụng từ ngữ địa phương và biệt ngữ xã hội trong văn bản?

BÀI GHI CỦA HỌC SINH

Tuần 4, Tiết 15: TỪ NGỮ ĐỊA PHƯƠNG VÀ BIỆT NGỮ XÃ HỘI

I. Từ ngữ địa phương

1/ Ví dụ:

- Từ “bấp”, “bẹ” -> từ địa phương, từ “ngô” -> từ toàn dân

- heo, bông, má, u, bầm -> từ ngữ địa phương ; lợn, hoa, bố, mẹ -> từ toàn dân

2/Ghi nhớ SGK/57

II. Biệt ngữ xã hội

1/ Ví dụ:

a. mợ và mẹ: 2 từ đồng nghĩa.

- cậu, mợ: dùng trong tầng lớp trung lưu, thượng lưu -> từ ngữ sử dụng trong một tầng lớp nhất định

b. ngỗng → điểm 2; trúng tủ → đúng chỗ đã học. → Từ đc sử dụng trong tầng lớp học sinh hiện nay.

2/Ghi nhớ (SGK/57)

III. Sử dụng từ địa phương và biệt ngữ xã hội:

1/ Ví dụ: Đọc 2 vd (SGK- 58)

- > Phải phù hợp với mục đích trong giao tiếp.

2/Ghi nhớ(SGK/58)

IV. Luyện tập: HS làm các bài tập ở sgk/58-59

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tên bài học/chủ đề <i>Khối lớp 8</i>	Tuần 4, Tiết 16: TÓM TẮT VĂN BẢN TỰ SỰ
Hoạt động 1: <i>Tìm hiểu khái niệm</i>	1/ Thế nào là Tóm tắt văn bản tự sự? 2/Cách tóm tắt văn bản tự sự?

BÀI GHI CỦA HỌC SINH

Tuần 4, Tiết 16: TÓM TẮT VĂN BẢN TỰ SỰ

I. Thế nào là tóm tắt văn bản tự sự:

***Xét ví dụ:**

*** Kết luận:** Tóm tắt văn bản tự sự là ghi lại một cách ngắn gọn , trung thành những nội dung chính của văn bản tự sự.

II. Cách tóm tắt văn bản tự sự:

1. Những yêu cầu đối với văn bản tóm tắt:

*** Ví dụ:** Văn bản tóm tắt “Sơn Tinh Thủy Tinh”.

- Đã nêu được nội dung chính của truyện.
- Độ dài văn bản tóm tắt: ngắn hơn tác phẩm được tóm tắt.
- Số lượng nhân vật, sự việc: ít hơn.
- Lời văn: là lời của người tóm tắt.

***Kết luận:** Văn bản tóm tắt phải ngắn gọn, khái quát, trung thành với nội dung chính.

2. Các bước tóm tắt văn bản:

- Đọc kĩ văn bản, nhớ nội dung, chủ đề.
- Xác định nội dung chính cần tóm tắt.
- Sắp xếp theo trình tự hợp lí(thời gian, không gian, sự việc)
- Viết vb tóm tắt bằng lời văn của mình.

***Ghi nhớ (SGK)/61**

HỌC SINH LÀM BÀI TẬP

1.Vận dụng kiến thức đã học, em hãy viết đoạn văn (khoảng 10 dòng) tóm tắt văn bản Lão Hạc (Nam Cao).

HẾT